TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HS-ST
Ngày: 25/3/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Thanh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tập.

Bà Vũ Thị Xuyến.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Thị Tố Tâm - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2020, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/TLST - HS, ngày 28 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Mỹ Y (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 6 năm 1997 tại huyện PT, tỉnh An Giang; Nơi ĐKHKTT: Ấp PĐ B, xã PT, huyện PT tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: Ngõ 33, đường KS, phường ĐL, quận AH, thành phố Hải Phòng. nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972 và bà Hứa Thị Mỹ H, sinh năm 1975 có chồng là Nguyễn Bảo T đã ly hôn và có 01 con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, có mặt.

- Những người chứng kiến:

Anh Lê Đình D, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Tổ 3, khu AH, phường PN, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

Anh Vũ Anh T, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Tổ 4, khu TL, phường PĐ, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Những người làm chứng:

Chị Bùi Thị H, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn ĐT, xã Thượng YC, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tổ 20, cụm 3, phường ĐK, quận NQ, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 15/12/2019 tại km 77 + 800, quốc lộ 18 thuộc khu vực CS, phường YT, thành phố UB, tổ công tác phương án 12 (tổ số 1) Công an tỉnh Quảng Ninh trong khi đang làm nhiệm vụ đã kiểm tra, thu giữ tại túi xách màu đen của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y có 01 viên ma tuý dạng nén màu da cam, được gói trong 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng. Ngoài ra, lực lượng Công an còn tạm giữ của Nguyễn Thị Mỹ Y 01 túi xác màu đen, kích thước khoảng (20x15) cm mặt trước có in chữ Chanel; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã cũ màu vàng - đen, gắn 02 sim điện thoại là số 0794.175.371 và số 0776.553.194.

Kết luận giám định số: 993/GĐMT ngày 21/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Vật chứng gửi giám định thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y là ma tuý loại MDMA khối lượng 0,367 gam.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKSUB ngày 26/02/2020 của Viện kiểm sát nhân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Nguyễn Thị Mỹ Y khai nhận: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 15/12/2019 tại km 77 + 800 quốc lộ 18 thuộc khu vực CS, phường YT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Thị Mỹ Y đang tàng trữ trái phép chất ma tuý loại MDMA có khối lượng 0,367 gam mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Những người chứng kiến anh Lê Đình D và anh Vũ Tuấn A đều có lời khai được trực tiếp chứng kiến Công an thu giữ của Nguyễn Thị Mỹ Y 01 viên ma tuý dạng nén màu da cam, được gói trong 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng.

Những người làm chứng chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Xuân T có lời khai phù hợp với nội dung của vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", thời hạn tù tính từ ngày bắt 15/12/2019.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ma túy loại MDMA, hoàn lại sau giám định. Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu vàng - đen, bên trong lắp sim số: 0794.175.371 và số: 0776.553.194 và 01 túi xách giả da màu đen, mặt trước có chữ "CHANEL'', đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y nên trả cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng:* Của Cơ quan điều tra Công an thành phố thành phố UB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố UB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố không có khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố thành phố UB, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều khoản áp dụng:* Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của những người chứng kiến là anh Lê Đình D và anh Vũ Anh T; lời khai của những người làm chứng chị Bùi Thị H, anh Nguyễn Xuân T phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định. Những chứng cứ trên đã làm rõ thực tế khách quan về thời gian, địa điểm cũng như quá trình thực hiện tội phạm của bị cáo. Nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 15/12/2019 tại km 77 + 800 quốc lộ 18 thuộc khu vực CS, phường YT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Thị Mỹ Y đang tàng trữ trái phép chất ma tuý loại MDMA có khối lượng 0,367 gam mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố UB đã truy tố và kết luận về hành vi đối với bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:*

- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, mới có tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung.

- Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y còn có thể bị phạt một khoản tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ sung Ngân sách Nhà nước, xét thấy bị cáo không có thu nhập, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:*

- 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số: 993/GĐMT ngày 21/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, đây là chất Nhà nước cấm lưu hành, vì vậy tịch thu tiêu huỷ.

- 01 Tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu vàng - đen, bên trong lắp sim số: 0794.175.371 và số: 0776.553.194 và 01 Túi xách giả da màu đen, mặt trước có chữ "CHANEL'' đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y nên trả cho bị cáo.

[6] *Về các vấn đề khác:*

Đối với người đàn ông cho Y viên ma tuý tại thành phố Hải Phòng, hiện chưa rõ lai lịch nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[7] *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y phải chịu án phí.

[8] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23; Danh mục án phí, lệ phí Toà án của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 15/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số: 993/GĐMT ngày 21/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh và tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng. (Tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 02 năm 2020 giữa Công an thành phố UB và Chi cục thi hành án dân sự thành phố UB).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu vàng - đen, bên trong lắp sim số: 0794.175.371 và số: 0776.553.194 và 01 túi xách giả da màu đen, mặt trước có chữ "CHANEL''. (Tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 3 năm 2020 giữa Công an thành phố UB và Chi cục thi hành án dân sự thành phố UB).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ Y phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 25 tháng 3 năm 2020 ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Uông Bí;
- Công an thành phố Uông Bí;
- Chi cục THADS thành phố Uông Bí;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vi Thanh Hà